

Mã TÔI: CHO ĐI SỔ NHẬN LỜI

(Thường nhớ ba mẹ và chị bẽn lẽn ...)

Năm 1950, ba mẹ tôi Huân vào Dalat lập nghiệp. Sau thời gian ngắn ở đường Phan Đình Phùng, ba mẹ dọn về Lò Gạch, thuê nhà của bác Hai Dĩa trên Hoàng Diệu. Khi ba đi làm được nhà nóc có phòng cho căn nhà ở Trại Nhân Duyệt, gia đình tôi ở đó đến nay.

Ba mẹ vào Dalat” không có bà con thân” nên nhờ người họ mẹ xa nhà đi Cáp tạt Hai Bà Trưng, ông Bẽn cai trại ở Trại Hoàng Diệu làm ruột thịt. Bẽn và y ba mẹ nhớ là mẹ luôn trân trọng tình cảm của hàng xóm láng giềng.

Ba đi làm có nhiều bè bạn, với chức vụ của mình và tài làm thơ nên mối quan hệ của ba khá rộng rãi. Ba làm bạn với bác Bửu Tài, bác Trại Văn Châu, bà Nguyễn Thị Huệ thơ trữ tình, nhà văn Võ Phiến, nhà thơ Trại Văn Lữ ...

Sở thông minh duyên dáng của mẹ đã đem giao tiếp với bè bạn bè của ba chị không dễ thu hút. Mẹ kết thân với người trong xóm, gói gọn trong con đường Trại Nhân Duyệt và Hoàng Diệu.

Mẹ có một người bạn khá đặc biệt, vì chị họ anh Thơ (anh trai lớn nhất đã mất của chúng tôi) chị 2 tuổi nên chúng tôi gọi bạn của mẹ bằng chị, và chị cũng bằng lòng gọi xưng hô y.

Chị bẽn lẽn, người như nhún nhún cân đai, nước da trắng trẻo với bàn tay đẹp hồng nhún son. Đôi mắt của chị đen láy, sáng thông minh. Chị giỏi giang, mạnh mẽ, khí khái như một người đàn ông.

Chị bẽn lẽn có một sở thích ở chợ Dalat. Chị cá chép hấp vào buổi sáng, đến trưa và vỉc bán buôn xong xuôi. Buổi chiều, chị làm thêm công việc khác. Không may, công việc làm ăn đó thất bát,

chợ đóng trực tiếp với các bán sỉ và bán lẻ khác sinh sống.

Mã cũng có một cái sạp bán hàng nhỏ ở chợ Dalat, mã cho chị Ngọc, con dì Cấp thuê bán cũng được hàng năm. Nay thời hoàn cảnh của chị buồn mã, mã không nên sang luôn sạp hàng cho chị Ngọc và đưa chị mua hàng trong trường hợp cần thiết của cuộc sống bình thường.

Trở trẻ thay, một năm sau, xảy ra biến cố 1975, các miền Nam rơi vào tình trạng khó khăn. Ba, anh Việt thất nghiệp. Hoàng và anh Quỳnh vào trường cấp 1 ở quê, Trang và Hoàng đi dạy với chợ trường để mua gạo hay gạo. Các nhà nhỏ vào số khéo léo của mã, mã nên làm làm bán phở nên đi sống để hàng mã ngày xung quanh.

Gia đình chị buồn mã lâm vào tình cảnh khó khăn mã nên nghĩ, biết khả năng trường của chị là đi học không thể nên mã dặn: -Không trường cũng được nhưng sau này mã đưa nhà có gặp khó khăn thì hãy giúp đỡ.

Bây giờ, mã thì đi vào hợp tác xã, chị buồn mã quen biết với ông chủ nhiệm hợp tác xã nên bắt đầu từ đó chị đem hết tài năng của mình ra kinh doanh. Trong một thời gian ngắn chị thu tóm hết các nguồn cá quy với một mã. Mã sáng chế ra chế nên cá tẩm Phan Rang lên và phân cho các sạp trong chợ. Phút chốc chợ trở thành nơi giàu có với tiền bạc lên thì lúc ở chợ Dalat

Uy tín của chị buồn mã tăng dần vì sau này chị làm tốt thiện, giúp gạo để nuôi các trẻ trong chùa. Hội thiện của chị Dalat được tên của chị giúp tiền mai táng cho những người nghèo cùng khổ ...

Chị buồn mã nhớ lại nhà với mã, chị thuê Hoàng dạy kèm con, cháu của mình trong thời gian dài. Khi lúc làm nhà, chị cho mua 5 cây vàng. Mã tháng lúc đem tiền lên đưa cho chị. Đến tháng thứ 5, chị trả lại 5 phong bì tiền lãi mà lúc đưa. Chị mua giúp con của mã bán hàng của câu chuyện không phải mình mã. Cách của xã tình từ đó khi chúng tôi kính phục

Chị buồn mã nên nang ba vì tài năng và đức độ. Dù không còn ở xóm Hoàng Diều nhưng chị mong ước: -Tui thích gặp anh chị.

Khoảng năm 2000, chúng mua 2 lô đất trên nghĩa địa Du Sinh để xây kim tinh, chúng dành cho mình một nh đất sát một đường đi, chúng biếu ba một miếng đất nằm lưng chừng đất.

Ba một, chúng đứng ra lo chu đáo mọi việc ma chay. Một nh đất chúng biếu chúng đứng ý nguyện của ba: ba thích nơi yên tĩnh và đứng ở đây nhìn ra đỉnh núi Liang Biang. Sầm xây ngôi mộ bằng gạch màu đen. Ngoài tấm bia còn có 2 bức tượng đá lớn trên 2 bài thơ mà ba làm và yêu thích để viết bên cạnh
hà thơ pháp Song
Nguyên:

**Trên gian là quán trọ
Tô hóa là huy vọng
Thân nhân là khách
Đông là rời ra đi**

Và

**Xin nhấc bức đất
Tặng ngàn xưa đất nhân hậu vô cùng
Lúc còn sống đất xem mình ruột thịt
Vĩnh biệt đất ôm ấp như con**

Vài năm sau, chúng chúng biếu một một, chúng cho xây giếng ngôi mộ của ba một, chúng cho tạc mộ y câu thơ

**Chim trời sải cánh mù khơi
Mây bay đỉnh núi trời hời không**

Hay

Trăm năm quỳ y cánh phiêu bồng

Có không không có muôn trùng huy n h

Và

Giữ áo phong tr n ngàn v n k

Tr v yên tĩnh x vô vi

Ba, v ch ng ch b n m nay đ n m cũng tr v cõi vĩnh h ng. Đúng nh c nguy n, b n ng i làm b n g n nhau. Chúng tôi lên m thăm ba m đ u đi ngang qua th p nhang chào anh ch .

Ch b n m là m t bài h c l n trong cu c s ng đ i v i chúng tôi. Cái gì chúng ta cho đi, ch ng bao gi m t c , nó s tr l i và phong phú h n nhi u

Ph m Mai Hoàng

22.9.2017



Mã Tôi